

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN DUY LONG

TÍNH ĐỊNH HƯỚNG CỦA NỘI DUNG
TUYÊN TRUYỀN MIỆNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Ngành: Chính trị học

Chuyên ngành: Công tác tư tưởng

Mã số: 9 31 02 01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2024

**LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. Ngô Văn Thọ

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

*Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Hà Nội
Vào hồi giờ ngày tháng năm 2024*

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Công tác tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong truyền bá hệ tư tưởng và đường lối cách mạng trong quần chúng Nhân dân; xây dựng thế giới quan, xây dựng niềm tin chính trị, tập hợp và cổ vũ quần chúng Nhân dân tham gia các hành động cách mạng. Công tác tuyên truyền tạo nên sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch.

Tuyên truyền miệng là một bộ phận cấu thành của công tác tư tưởng, nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xã hội; xây dựng thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học, phẩm chất đạo đức cách mạng, nhân cách, lối sống cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tạo tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo trong hành động của quần chúng Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là công cụ góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phê phán, phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng của các lực lượng thù địch.

Sự đấu tranh giữa hệ tư tưởng vô sản và hệ tư tưởng tư sản đã, đang và sẽ diễn ra quyết liệt. Các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch không ngừng các hoạt động chống phá cách mạng ta trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tư tưởng - văn hóa nhằm tác động tiêu cực đến niềm tin, ý chí cách mạng của một bộ phận cán bộ và Nhân dân trong xã hội.

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực vẫn diễn biến phức tạp, chiều hướng khó lường. Dịch bệnh Covid 19 với những biến chủng mới vẫn kéo dài và đe dọa những thành quả mà Đảng và Nhân dân ta xây dựng. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ với những chiêu bài ngày càng tinh vi, thâm độc hơn. Trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới đòi hỏi phải nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng, để tham gia vào cuộc đấu tranh tư tưởng, đập tan âm mưu chiến tranh phá hoại trên mặt trận tư tưởng của các thế lực thù địch, củng cố niềm tin, thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước ngày càng trở nên quan trọng và cấp thiết.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, tác giả lựa chọn đề tài: “Tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở Việt Nam hiện nay” để làm Luận án tiến sĩ Chính trị học của mình.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tính định hướng của nội dung TTM, luận án đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài, nhận định về kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu đã công bố; chỉ ra vấn đề cần giải quyết và hướng nghiên cứu tiếp theo.

- Phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận về tính định hướng của nội dung TTM; xây dựng công cụ tiêu chí đánh giá mức độ bảo đảm và xác định quan điểm, giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM.

- Làm rõ thực trạng (ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân) và xác định những vấn đề đặt ra đối với tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

- Đề ra những quan điểm và giải pháp nhằm nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu những vấn đề về lý luận và thực tiễn về tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về góc độ tiếp cận, tính định hướng của nội dung TTM được nghiên cứu dưới góc độ chính trị học, là hình thức hoạt động quan trọng và cần thiết của một đảng chính trị nhằm thực hiện nhiệm vụ giành, giữ và thực thi quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước, không chỉ là phương thức truyền bá hệ tư tưởng chính trị, làm cho hệ tư tưởng của giai cấp công nhân trở thành hệ tư tưởng chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội, mà còn trở thành phương thức cầm quyền của Đảng. Giới hạn nghiên cứu của luận án là TTM của Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Về thời gian, luận án nghiên cứu tính định hướng của nội dung TTM từ năm 2016 đến nay.

- Về không gian, luận án tập trung khảo sát, nghiên cứu tính định hướng của nội dung TTM ở một số đảng bộ đại diện cho các vùng, miền trong cả nước.

- Về nội dung nghiên cứu, luận án khái quát thực trạng tính định hướng của hoạt động TTM, từ đó tập trung nghiên cứu tính định hướng của nội dung TTM.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở lý luận là những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối của ĐCSVN.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận nghiên cứu của luận án là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Phương pháp nghiên cứu nhằm thực hiện mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu đề tài, luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp logic và lịch sử; phương pháp thống kê, so sánh, quan sát; phương pháp tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp phỏng vấn chuyên gia.

5. Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết thứ nhất: Cũng như toàn bộ hoạt động tuyên truyền nói chung, hoạt động TTM có tính định hướng cao, trong đó, tính định hướng của nội dung TTM có vai trò quan trọng nhất trong bảo đảm tính định hướng của hoạt động này. Nghiên cứu tính định hướng của nội dung TTM là nội dung nghiên cứu chuyên sâu, có tính trừu tượng cao và chưa có nhiều công trình khoa học trong và ngoài nước nghiên cứu trực tiếp. Các công trình khoa học nghiên cứu về các vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác tuyên truyền, TTM đã ít nhiều đề cập đến tính định hướng của nội dung TTM. Tuy nhiên, do tính chất đặc thù, mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu khác nhau mà ít công trình nghiên cứu ở trong và ngoài nước trực tiếp đề cập đến, tạo nên sự cần thiết nghiên cứu chuyên sâu thêm về nội dung này.

Giả thuyết thứ hai: Trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và lý luận của các công trình khoa học, việc hệ thống hóa, bổ sung, phát triển một số vấn đề lý luận và thực tiễn của tính định hướng nội dung TTM sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng hoạt động TTM ở nước ta trong tình hình mới.

Giả thuyết thứ ba: Thực trạng việc thực hiện tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng trong những năm qua, bao gồm: Hoạt động định hướng nội dung TTM của chủ thể lãnh đạo, quản lý; hoạt động định hướng của đội ngũ BCV đã có những kết quả tích cực, nhưng còn nhiều mặt hạn chế, cần chỉ ra, tìm nguyên nhân để tập trung giải quyết, góp phần nâng cao hiệu quả của TTM.

Giả thuyết thứ tư: Trong điều kiện bùng nổ thông tin như hiện nay, đặt yêu cầu cao đối với việc định hướng nội dung TTM một cách thường xuyên và kịp thời. Trên cơ sở luận cứ khoa học, tổng kết thực tiễn cần đề ra các phương hướng, giải pháp cụ thể, tích cực để phát huy mặt ưu điểm, khắc phục mặt hạn chế của việc thực hiện tính định hướng nội dung tuyên truyền miệng, góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động TTM.

6. Đóng góp mới của Luận án

Thứ nhất, với góc độ khoa học công tác tư tưởng, kết quả nghiên cứu của luận án góp phần hệ thống hóa, bổ sung và phát triển một số vấn đề lý luận về tính định hướng của nội dung TTM, luận án làm rõ nội hàm của khái niệm tính định hướng, tiêu chí đánh giá tính định hướng của nội dung TTM.

Thứ hai, khái quát, phân tích, làm rõ cơ sở khoa học, tổng kết thực trạng và xác định những vấn đề đặt ra về tính định hướng của nội dung TTM cần nghiên cứu làm rõ.

Thứ ba, đề xuất và luận giải cơ sở khoa học của các quan điểm, giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay. Dưới góc độ nghiên cứu, triển khai, đó là quá trình tổng kết thực tiễn, góp phần làm phong phú thêm khoa học về công tác tư tưởng.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Kết quả luận án góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận về tính định hướng của nội dung TTM, bao gồm: nội hàm của khái niệm tính định hướng, tiêu chí đánh giá tính định hướng của nội dung TTM, dưới góc độ khoa học CTTT.

Từ việc đánh giá đúng thực trạng, luận án đề ra quan điểm và giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM; góp phần tạo sở sở khoa học cho việc xây dựng chủ trương, chính sách lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nâng cao chất lượng TTM, tính định hướng nội dung TTM của Đảng trong tình hình mới.

Những kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo hữu ích trong đào tạo chuyên ngành CTĐT, cho cán bộ tuyên giáo, cán bộ làm công tác tuyên truyền, đội ngũ BCV, TTV và những người quan tâm đến công tác này.

8. Kết cấu của Luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận án gồm 04 chương, 11 tiết, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1.

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Các công trình nghiên cứu về tuyên truyền miệng và tính định hướng của tuyên truyền miệng

1.1.1. Các công trình nghiên cứu của nước ngoài

Một số công trình nghiên cứu ở nước ngoài, chủ yếu là ở Liên Xô (trước đây) và Trung Quốc về công tác tuyên truyền, TTM, tính định hướng của tuyên truyền và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền của Đảng Cộng sản trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các công trình nêu trên gợi mở cho tác giả trong nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay, như: Tác giả Raymond De Saint Laurent (1998), trong tác phẩm “*Nghệ thuật nói trước công chúng*” Nxb Văn hóa - Thông tin. Tác giả Hòa Nhân (2014), trong cuốn “*Thuật dụng ngôn*” (*Tứ thư lãnh đạo*), Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội. Tác giả Brian Tracy (2018), với cuốn sách “*Thuật hùng biện*”. Tác giả Trác Nhã (chủ biên) (2018) trong cuốn sách “*Khéo ăn nói sẽ có được cả thiên hạ*”, Nxb Văn học...

1.1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước

Các công trình khoa học đã tập trung nghiên cứu các vấn đề về công tác tuyên truyền nói chung, TTM nói riêng, tính định hướng và tính định hướng của nội dung TTM với các góc độ, phạm vi nghiên cứu khác nhau, thể hiện sự phong phú, đa dạng trong cách tiếp cận, hệ thống trong đánh giá, nhìn nhận, luận giải các vấn đề và đề xuất những giải pháp đột phá nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác TTM trong tình hình mới. Những tư tưởng, quan điểm, vấn đề đặt ra trong những công trình khoa học, bài báo đều là những tư liệu quan trọng giúp tác giả nghiên cứu, tham khảo, phục vụ cho quá trình nghiên cứu của mình, như: Cuốn sách “*Nghệ thuật phát biểu miệng*” của tác giả Lương Khắc Hiếu (chủ biên) (2005), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Cuốn sách “*Học tập phương pháp tuyên truyền cách mạng Hồ Chí Minh*”, của tác giả Hoàng Quốc Bảo (2006), Nxb Lý luận chính trị quốc gia Hà Nội. Từ điển “*Công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam*”, (2007) của tác giả Tô Xuân Sinh, Viện Khoa học Xã hội Nhân văn Quân sự, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội. Tác giả Ngô Văn Thọ (chủ biên), trong cuốn “*Nghiệp vụ Tuyên giáo*”, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, (2008); ...

1.2. Các công trình nghiên cứu về tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

1.2.1. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Cuốn: *“Tuyên truyền: Sự hình thành của thái độ”*, Nhà xuất bản New York, năm 1973, tác giả Jacques Ellul. Tác giả E.Phancovich (1976), trong tác phẩm *“Nghệ thuật diễn giảng”*, Nxb Sách giáo khoa Mác - Lê nin, Hà Nội. Tác giả M.M. Rakhomancunop (1983), trong cuốn *“Tuyên truyền miệng: Lý luận - Tổ chức - Phương thức”*, Nxb Sách giáo khoa Mác - Lê nin, Hà Nội. Tác giả Philip Collins (2015) với cuốn sách *“Nghệ thuật thuyết trình”*.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu trong nước

Các công trình khoa học đã công bố ở một chừng mực nhất định đã đề cập ít nhiều đến tính định hướng nội dung TTM, mặc dù chưa đi sâu khái quát nội hàm khái niệm, tiêu chí đánh giá và các giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM, nhưng đã đề cập đến tính định hướng trong TTM, mỗi công trình đều đề cập ít nhiều đến các tiêu chí đánh giá tính định hướng nội dung TTM và mỗi công trình riêng lẻ khác nhau đều nhấn mạnh các biện pháp nâng cao chất lượng TTM, trong đó có giải pháp về bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM là một trong những giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng và định hướng hoạt động TTM, như: Cuốn *“Chương trình bồi dưỡng chuyên đề công tác tuyên truyền miệng, báo cáo viên”*, (2008) [108] của tác giả Ngô Văn Thọ. Cuốn sách *“Những nguyên lý tuyên truyền cộng sản chủ nghĩa”*, Nxb. Chính trị, 2009 của các tác giả Đào Duy Quát. Cuốn sách *“Báo chí với công tác tuyên truyền, đấu tranh chống các luận điệu sai trái”*, Nxb Thông tin và Truyền thông, 2010 của tập thể tác giả tập hợp các bài tham luận tại Hội thảo *“Báo chí với công tác tuyên truyền, đấu tranh chống các luận điệu sai trái”*. Tác giả Nguyễn Thị Hương với công trình *“Một số biện pháp tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”*, 2020. Tác giả Mai Thị Huệ với công trình *“Tăng cường và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về phòng chống mại dâm cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”*, 2020. Bài viết *“Tận dụng ưu thế mạng xã hội trong công tác tuyên truyền của Đảng”* của tác giả Lương Ngọc Vĩnh - Ngô Thành Khiên, đăng trên Tạp chí Tuyên giáo số tháng 9/2020. Tác giả Lê Huy Nam (2021), có bài viết *“Tăng cường công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo Đảng”*, Tạp chí Cộng sản điện tử số tháng 11/2021...

1.3. Nhận định khái quát về kết quả đạt được trong các công trình được khảo sát và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

1.3.1. Nhận định khái quát về kết quả đạt được trong các công trình được khảo sát

Một là, các công trình nghiên cứu được khái quát ở phần trên về cơ bản đã đưa ra các quan niệm, phương pháp tiếp cận về tuyên truyền, TTM, về tính định hướng của nội dung TTM trên một số góc độ, khía cạnh khác nhau, đã thể hiện tính đa dạng và phong phú, cả trong quan niệm về vấn đề này. Đặc biệt, các công trình đã nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận của hoạt động tuyên truyền trong tình hình mới, tính chính trị trong công tác tuyên truyền. Với cách tiếp cận khác nhau về công tác tuyên truyền, TTM, các công trình nghiên cứu được khảo sát chỉ rõ các yếu tố, các phương thức hoạt động, các nguyên tắc trong tiến hành hoạt động tuyên truyền, cổ động hiện nay; chỉ rõ các nhân tố tác động đến công tác TTM, đến nội dung, phương thức TTM hiện nay.

Hai là, thông qua các công trình nghiên cứu, các tác giả đã khẳng định hoạt động tuyên truyền nói chung và TTM nói riêng có vai trò quan trọng trong CTMT của Đảng, là vũ khí sắc bén bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa, cùng nhiều tác nhân tác động xấu từ bên ngoài. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, bên cạnh

những kết quả đạt được là cơ bản, công tác tuyên truyền nói chung và TTM nói riêng thời gian qua còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Vì vậy, để nâng cao chất lượng tuyên truyền nói chung và TTM nói riêng, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao, cần tập trung rà soát toàn bộ các khâu, các bước trong công tác TTM, trong đó, chú trọng đúng mức tới định hướng của nội dung TTM để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ tuyên truyền trong thời kỳ mới; trong đó, cần tập trung tạo bước “đột phá” trong nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động TTM bằng chú trọng đến tính định hướng trong hoạt động TTM.

Ba là, các công trình khoa học trên tuy chưa nhiều và đậm nét nhưng đã đề xuất các biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền nói chung, TTM nói riêng, trong đó ở mức độ nhất định đã đề cập đến các nhân tố nâng cao tính định hướng của nội dung TTM trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, chưa làm rõ được nội hàm khái niệm, các yếu tố cấu thành nên tính định hướng đó.

Bốn là, về lý luận, cho đến nay chưa có nhiều các công trình nghiên cứu chuyên khảo, các đề án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước hay luận án, luận văn trực tiếp đi sâu luận giải một cách có hệ thống, toàn diện và chuyên sâu về tính định hướng của nội dung TTM. Các công trình đã công bố chưa tập trung khai thác vấn đề ở chiều sâu từ góc độ nhận thức về tính khách quan, đặc điểm, vai trò, tầm quan trọng của tính định hướng của nội dung TTM. Đặc biệt, chưa đề ra và luận giải một cách đầy đủ các tiêu chí đánh giá về tính định hướng của nội dung TTM để từ đó tìm ra các giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

Năm là, nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra trong công tác TTM và tính định hướng của nội dung TTM chưa được quan tâm, giải quyết một cách triệt để, trên cơ sở khoa học, như: ưu điểm, khuyết điểm, thực trạng tính định hướng của nội dung TTM; những mâu thuẫn, những vấn đề nảy sinh, những nhân tố tác động đến nâng cao tính định hướng của nội dung TTM... Trên thực tế, vẫn còn nhiều “khoảng trống” cần được tập trung nghiên cứu sâu, có hệ thống và trên cơ sở khoa học để làm rõ vấn đề.

Sáu là, các quan điểm, định hướng và giải pháp, biện pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay mặc dù được nêu lên, nhưng cơ bản mới dừng lại ở những đề xuất ban đầu, mang tính chung chung; hoặc chỉ là những giải pháp phát huy, tăng cường, nâng cao mang tính đơn lẻ trong từng cách tiếp cận, nghiên cứu cụ thể của mỗi công trình, của từng tác giả, chưa thực sự mang tính hệ thống, toàn diện và chuyên sâu, nhằm tạo bước “đột phá” trong nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, tập trung làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của tính định hướng của nội dung TTM đối với công tác tư tưởng của Đảng nói chung và công tác TTM, BCV hiện nay.

Thứ hai, tập trung làm rõ hệ thống lý luận về tính định hướng của nội dung TTM; nghiên cứu làm rõ các khái niệm cơ bản, liên quan, xây dựng các tiêu chí đánh giá mức độ bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM; nghiên cứu những vấn đề nảy sinh, những khó khăn, vướng mắc trong bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, tiếp tục nghiên cứu, làm rõ hơn những yếu tố tác động đến nâng cao tính định hướng của nội dung TTM, bao gồm không chỉ những tác động tiêu cực, gây khó khăn, trở ngại mà còn có cả những mặt tích cực, những thuận lợi để nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

Thứ tư, trên cơ sở những vấn đề lý luận được phân tích, luận giải rõ, tác giả tiến hành điều tra, đánh giá một cách tổng thể thực trạng thực hiện và mức độ bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay, kết hợp giữa đánh giá định lượng và đánh giá định tính; kết hợp sử dụng hệ thống các số liệu để tăng tính thuyết phục, làm nổi bật các nội dung trình bày. Phần thực trạng tập trung đánh giá trên hai mặt (ưu điểm và hạn chế); đồng thời, trình bày và phân tích làm rõ các nguyên nhân của thực trạng đó một cách toàn diện.

Thứ năm, đề tài xây dựng và xác định những yêu cầu bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay. Tập trung làm rõ, xác định cho được những yêu cầu mang tính nguyên tắc, thực sự sát thực, tiêu biểu và đúng trọng tâm vấn đề để bảo đảm cho hoạt động này diễn ra thuận lợi, đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của CTTT.

Thứ sáu, trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay, luận án sẽ đề xuất hệ thống quan điểm, giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM mang tính đồng bộ, thiết thực và khả thi. Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn thể hiện rõ mục đích và kết quả nghiên cứu của luận án. Tác giả cố gắng đề xuất các giải pháp có tính toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; hướng vào giải quyết các vấn đề do thực tiễn đặt ra trong việc bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM hiện nay.

Tiểu kết chương 1

Nhìn chung, các nhà khoa học trong phạm vi, lĩnh vực nghiên cứu của mình đã tập trung làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác tuyên truyền, TTM và một phần về tính định hướng của nội dung TTM; từ đó, làm cơ sở đưa ra những nội dung, giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, do tính chất đặc thù, mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu khác nhau mà các công trình nghiên cứu cả trong và ngoài nước đã không đề cập trực tiếp hoặc đề cập không hết, thiếu hệ thống và đầy đủ cả về lý luận. Chương 1 khái quát các kết quả của các công trình nghiên cứu, để kế thừa, chất lọc, vận dụng sáng tạo vào công việc nghiên cứu của mình, bảo đảm không trùng lặp với các công trình khoa học đã được nghiệm thu hoặc công bố trước đó.

Chương 2.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TÍNH ĐỊNH HƯỚNG CỦA NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN MIỆNG

2.1. Tuyên truyền miệng và nội dung tuyên truyền miệng

2.1.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1.1. Tuyên truyền

Tuyên truyền là hoạt động có mục đích của một chủ thể nhằm truyền bá những tri thức, tư tưởng, giá trị tinh thần đến đối tượng, biến những kiến thức, giá trị tinh thần đó thành nhận thức, niềm tin, tình cảm của đối tượng; thôi thúc đối tượng hành động theo những định hướng, những mục tiêu do chủ thể tuyên truyền đặt ra.

2.1.1.2. Công tác tuyên truyền

- Khái niệm

Công tác tuyên truyền là một hình thái, một bộ phận cấu thành của công tác tư tưởng nhằm truyền bá trong quần chúng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại... làm cho chúng trở thành nhân tố chi phối, thống trị trong đời sống tinh thần của xã hội; động viên, cổ vũ tích cực, tự giác, sáng tạo của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Công tác tuyên truyền gồm các bộ phận như sau: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tuyên truyền; (2) Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ; (3) Công tác chỉ đạo nội dung, cung cấp và định hướng thông tin; (4) Công tác kiện toàn sự hoạt động tư tưởng trong Đảng với xã hội; (5) Công tác sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng.

- Nội dung chủ yếu của công tác tuyên truyền, bao gồm: (1) Tuyên truyền chính trị; (2) Tuyên truyền kinh tế; (3) Tuyên truyền văn hóa; (4) Tuyên truyền quốc phòng, an ninh; (5) Tuyên truyền đối ngoại; (6) Tuyên truyền đấu tranh chống các quan điểm sai trái.

2.1.2. Tuyên truyền miệng

2.1.2.1. Khái niệm và các thể loại tuyên truyền miệng

- Khái niệm

TTM là phương thức đặc biệt của công tác tuyên truyền, là hoạt động có chủ đích rõ ràng, được tiến hành bằng lời nói trong giao tiếp trực tiếp giữa người nói (chủ thể tuyên truyền) với người nghe (đối tượng tuyên truyền) nhằm nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và cổ vũ hành động của người nghe vì mục tiêu đã xác định.

- Các thể loại tuyên truyền miệng

Thứ nhất, độc thoại là loại hình TTM mà người nói tác động liên tục đến người nghe thông qua lời nói. Hình thức độc thoại gồm có: bài giảng, báo cáo chuyên đề. Thông tin chính trị, tổng thuật, kể chuyện, báo cáo tổng kết, bài nói chuyện chính trị, phát biểu tại các cuộc mít tinh, giới thiệu nghị quyết...

Thứ hai, đối thoại là nói chuyện qua lại giữa hai hay nhiều người với nhau. Trong đối thoại, tất cả người tham gia đều vừa là người nói, vừa là người nghe, vừa là chủ thể, vừa là đối tượng. Hình thức đối thoại gồm có: tọa đàm, tranh luận, hỏi - đáp...

2.1.2.2. Vị trí, vai trò của tuyên truyền miệng

- Vị trí, vai trò của tuyên truyền miệng trong công tác xây dựng Đảng: TTM góp phần tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng; TTM là mắt khâu quan trọng, trực tiếp nối liền Đảng với Nhân dân; TTM là công cụ quan trọng hàng đầu để tổ chức thực hiện quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong Đảng và xã hội.

- Vị trí, vai trò của tuyên truyền miệng trong công tác tư tưởng của Đảng: TTM là một trong những kênh thông tin quan trọng, có hiệu quả cao, trực tiếp trong công tác tư tưởng của Đảng; TTM thông báo kịp thời nội dung bản chất và định hướng tư tưởng về các vấn đề thời sự quan trọng trong nước và quốc tế, các vấn đề nóng bỏng mà dư luận đang quan tâm; TTM góp phần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc của các thế lực thù địch; TTM là một vũ khí sắc bén trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

2.1.2.3. Ưu thế và hạn chế của tuyên truyền miệng

- Ưu thế: ưu thế từ sử dụng ngôn ngữ nói; ưu thế của loại hình giao tiếp trực tiếp; ưu thế từ môi trường dân chủ, bình đẳng trong hoạt động tuyên truyền; ưu thế của sự kết hợp giữa kênh ngôn ngữ và kênh phi ngôn ngữ.

- Hạn chế: TTM do đặc thù lời nói trực tiếp nên khó khắc phục, sửa chữa khi xảy ra sai sót; TTM hạn chế về phạm vi, về không gian; TTM diễn ra trong không gian thực nên dễ bị phân tán bởi các yếu tố tác động từ môi trường.

2.1.3. Nội dung tuyên truyền miệng

Một là, tuyên truyền lý luận về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai là, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, tuyên truyền việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng trong các lĩnh vực chủ yếu của đời sống xã hội.

Bốn là, tuyên truyền về tình hình thời sự trong nước và quốc tế.

Năm là, TTM tham gia phê phán các quan điểm sai trái, lệch lạc, thù địch, đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội.

2.2. Tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng và tiêu chí đánh giá

2.2.1. Tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

2.2.1.1. Tính định hướng của tuyên truyền miệng

- Khái niệm

Tính định hướng của TTM là một tất yếu khách quan, đặc trưng, bản chất, thể hiện trong toàn bộ các yếu tố cấu thành của nó, bao gồm: mục đích, chủ thể, nội dung, phương pháp, phương thức tiến hành (tổ chức hoạt động), nhằm mục đích xây dựng, xác lập, phát triển và truyền bá hệ tư tưởng trong quần chúng, định hướng giá trị, tạo niềm tin và thúc đẩy quần chúng hành động vì lợi ích của giai cấp, của chính đảng mình.

- Các yếu tố cấu thành tính định hướng của tuyên truyền miệng

Một là, mục đích của tuyên truyền miệng

Hai là, chủ thể tuyên truyền miệng

Ba là, nội dung tuyên truyền miệng

Bốn là, phương pháp, phương thức tiến hành tuyên truyền miệng

2.2.1.2. Tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

- Khái niệm:

Tính định hướng của nội dung TTM là đặc trưng bản chất, kết quả của quá trình xác định nội dung TTM trên cơ sở xác định rõ mục đích, yêu cầu, những nguyên tắc, đối tượng của TTM, bảo đảm khi truyền đạt nội dung đó sẽ định hướng tư tưởng, hướng dẫn nhận thức, hành vi cho các đối tượng tuyên truyền.

- Yêu cầu của tính định hướng trong nội dung tuyên truyền miệng

Thứ nhất, tính chính trị

Thứ hai, tính tư tưởng, tính chiến đấu

Thứ ba, tính cần thiết, thời sự và cập nhật

Thứ tư, tính chân thực, khách quan, khoa học

Thứ năm, tính hấp dẫn, thuyết phục, phù hợp với đối tượng

2.2.2. Các tiêu chí đánh giá tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

2.2.2.1. Bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh

2.2.2.2. Bảo đảm các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

2.2.2.3. Bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng

2.2.2.4. Bảo đảm thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp

2.2.2.5. Bảo đảm thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền

2.3. Sự cần thiết nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở nước ta hiện nay

2.3.1. Yêu cầu của nhiệm vụ chính trị

2.3.2. Yêu cầu về đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động tuyên truyền miệng

2.3.3. Yêu cầu của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

2.3.4. Đáp ứng yêu cầu của hoạt động tuyên truyền trong thời đại bùng nổ thông tin toàn cầu

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã nghiên cứu một cách có hệ thống cơ sở lý luận và làm rõ các khái niệm về: tuyên truyền, tuyên truyền miệng, tính định hướng của tuyên truyền miệng, nội dung tuyên truyền miệng, tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng, đồng thời làm rõ yêu cầu và các tiêu chí đánh giá tính định hướng của nội dung TTM. Ngoài ra, chương 2 còn khái quát về sự cần thiết nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở nước ta hiện nay. Đó là những cơ sở lý luận cần thiết để khảo sát thực trạng tính định hướng của nội dung TTM trong hoạt động tuyên truyền hiện nay.

Chương 3
THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG
BẢO ĐẢM TÍNH ĐỊNH HƯỚNG CỦA NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN MIỆNG Ở
VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN QUA

3.1. Khái quát chung thực trạng định hướng nội dung tuyên truyền miệng ở nước ta trong thời gian qua

3.1.1. Thực trạng hoạt động định hướng của chủ thể lãnh đạo, quản lý

Thứ nhất, nhận thức của cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng nói chung và định hướng tuyên truyền miệng nói riêng.

Thứ hai, việc thể chế hóa, cụ thể hóa Chỉ thị 17-CT/TW, hướng dẫn, định hướng tuyên truyền miệng.

Thứ ba, công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá định hướng tuyên truyền miệng.

Thứ tư, việc xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Thứ năm, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đầu tư cho hoạt động tuyên truyền miệng.

Thứ sáu, công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp thông tin cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp.

Thứ bảy, định hướng nội dung, phương thức hoạt động tuyên truyền miệng.

3.1.2. Thực trạng hoạt động định hướng nội dung tuyên truyền miệng của đội ngũ báo cáo viên

Thứ nhất, định hướng trong tổ chức hoạt động tuyên truyền miệng.

Thứ hai, định hướng về đối tượng tuyên truyền miệng.

Thứ ba, định hướng về nội dung tuyên truyền miệng.

Thứ tư, định hướng về phương thức tuyên truyền miệng.

3.1.3. Đánh giá chung về hoạt động định hướng của chủ thể tuyên truyền miệng

3.1.3.1. Hoạt động định hướng của chủ thể lãnh đạo, quản lý

- *Ưu điểm:*

Thứ nhất, cấp ủy đảng các cấp đã coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW.

Thứ hai, cấp ủy các cấp đã chú trọng chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ BCV, TTV.

Thứ ba, công tác cung cấp thông tin và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ BCV, TTV đã có nhiều cố gắng trong đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- *Hạn chế:*

Thứ nhất, công tác TTM gắn với việc định hướng thông tin có lúc, có việc chưa theo kịp tốc độ phát triển và bùng nổ thông tin trong xã hội hiện nay.

Thứ hai, phương thức hoạt động TTM tuy đã có nhiều đổi mới nhưng chưa theo kịp yêu cầu của thực tiễn trước bối cảnh Cuộc cách mạng 4.0 và sự phát triển của các nền tảng công nghệ thông tin hiện đại.

Thứ ba, chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số BCV, TTV hiệu quả chưa cao, nhất là đội ngũ TTV cơ sở còn yếu về kiến thức, kỹ năng thực hành công tác TTM.

Thứ tư, công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đối với công tác TTM, hoạt động BCV, TTV có lúc, có nơi còn hình thức.

Thứ năm, đầu tư kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác TTM ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức.

3.1.3.2. Hoạt động định hướng nội dung tuyên truyền miệng của đội ngũ báo cáo viên

- *Ưu điểm:*

Thứ nhất, hoạt động TTM đã thực hiện tốt việc định hướng về nội dung TTM trên một địa bàn cụ thể, trong một khoảng thời gian nhất định, qua đó góp phần định hướng dư luận, ổn định tư tưởng Nhân dân, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội đất nước và các địa phương.

Thứ hai, hoạt động TTM ở Việt Nam đã bám sát đối tượng, có sự phân loại rõ đối tượng tuyên truyền, đây chính là cơ sở quan trọng để lựa chọn nội dung, phương pháp, xác định mục tiêu, yêu cầu và kết quả đạt được đối với hoạt động TTM.

Thứ ba, các nội dung cơ bản của TTM đều được cấp ủy đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, bảo đảm đúng định hướng; các hoạt động TTM đã góp phần quan trọng thống nhất nhận thức, tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Thứ tư, trên cơ sở định hướng, chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo cấp tỉnh, huyện đã tập trung đổi mới, định hướng về phương thức TTM theo hướng linh hoạt, phù hợp và sát với thực tiễn.

- *Hạn chế:*

Thứ nhất, định hướng tổ chức hoạt động tuyên truyền miệng chưa đều trên một địa bàn, một thời gian nhất định, có thời điểm, địa phương còn chưa quan tâm và thực hiện đầy đủ.

Thứ hai, định hướng về đối tượng tuyên truyền miệng chưa kịp thời, sát hợp.

Thứ ba, định hướng về nội dung tuyên truyền miệng còn chậm và chưa sát hợp.

Thứ tư, định hướng về phương thức tuyên truyền miệng vẫn còn nhiều hạn chế.

3.1.3.3. Nguyên nhân của ưu điểm và hạn chế

- *Nguyên nhân của ưu điểm:*

Một là, những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới đất nước tạo điều kiện khách quan thuận lợi trong định hướng công tác tuyên truyền miệng.

Hai là, sự quan tâm lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền miệng.

Ba là, Ban Tuyên giáo các cấp thực hiện sự ủy quyền của cấp ủy trong hoạt động tuyên truyền miệng, đã có nhiều cố gắng, bảo đảm tính định hướng các hoạt động tuyên truyền miệng.

Bốn là, tinh thần trách nhiệm, sự chủ động, tích cực và nỗ lực phấn đấu của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong thực hiện tính định hướng của công tác tuyên truyền miệng.

- *Nguyên nhân của hạn chế*

Một là, những tác động khách quan, tiêu cực từ tình hình quốc tế và mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường.

Hai là, sự chống phá của các thế lực thù địch và phần tử cơ hội chính trị đối với cách mạng Việt Nam.

Ba là, sự yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội và tình trạng tham nhũng, tiêu cực chưa được kiểm soát kịp thời.

Bốn là, những nhân tố chủ quan, hạn chế về nhận thức, công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ BCV, cơ chế, chính sách đối với hoạt động TTM.

3.2. Thực trạng bảo đảm tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở Việt Nam thời gian qua

3.2.1. Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung tuyên truyền miệng về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh

3.2.1.1. Ưu điểm

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được bảo đảm. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 66,7% ý kiến đánh giá rất cao,

20,7% ý kiến đánh giá cao; về tổng điểm mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là 890, điểm trung bình là 4,49, xếp thứ 5. Qua kết quả phỏng vấn sâu cũng thu được đánh giá về mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng trong TTM về Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh rất tích cực.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được các cấp ủy Đảng, từng BCV, TTV chú trọng và quán triệt đầy đủ, tổ chức thực hiện chặt chẽ. Kết quả khảo sát cho thấy, có 68,7% đánh giá rất cao, 18,2% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 897 điểm, điểm trung bình là 4,53, xếp loại đứng thứ 4.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng luôn được quan tâm bảo đảm yêu cầu và phù hợp với thực tiễn cách mạng. Đây chính là yếu tố quan trọng nhằm bảo đảm sức sống và hiệu quả của TTM. Qua khảo sát cho thấy, có 76,8% đánh giá rất cao, 10,6% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 913 điểm, điểm trung bình đạt 4,61 điểm, xếp thứ 2.

Mức độ bảo đảm thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp luôn bảo đảm thực hiện, tạo nên sự thống nhất trong chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp từ Trung ương tới địa phương. Kết quả khảo sát cho thấy, có 71,2% đánh giá rất cao, 17,7% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 908 điểm, điểm trung bình đạt 4,59 điểm, xếp thứ 3.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền luôn được đặt ra một cách thường xuyên và cấp thiết, đã bảo đảm tương đối tốt về sự thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 77,8% đánh giá rất cao, 13,6% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 928 điểm, điểm trung bình đạt 4,69, xếp thứ 1.

3.2.1.2. Hạn chế

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn những hạn chế nhất định. Kết quả khảo sát cho thấy, còn 8,6% đánh giá bình thường, 3,5% đánh giá thấp, số khó đánh giá là 0,5%. Đặc biệt, trong các nội dung khảo sát thì nội dung về mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng trong tuyên truyền về Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh có số điểm tổng, điểm trung bình thấp nhất, cụ thể: điểm tổng đạt 890 điểm, điểm trung bình đạt 4,49, xếp thứ 5.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vẫn còn hạn chế cần tiếp tục được khắc phục. Theo khảo sát, có 10,6% đánh giá bình thường, 2,5% đánh giá thấp; về điểm tổng và điểm trung bình cũng ở mức thấp, cụ thể: điểm tổng đạt 897 điểm, điểm trung bình đạt 4,53, xếp thứ 4.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng có thời điểm còn chưa tốt. Kết quả khảo sát cho thấy, còn 10,1% đánh giá bình thường, 2,9% đánh giá thấp. Mặc dù tính điểm tổng và điểm trung bình về mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng trong nội dung tuyên truyền này tương đối cao, lần lượt là 913 và 4,61 điểm, xếp loại đứng thứ 2. Tuy nhiên, qua tìm hiểu của tác giả về nội dung này thì nhận được một số đánh giá, nhận xét khác, một số ý kiến cho rằng, nội dung TTM về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh có thời điểm bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng chưa cao; một số nội dung tuyên truyền còn nghèo nàn, lạc hậu, chưa được cập nhật, thông tin chậm hơn so với thực tiễn cuộc sống, chính vì vậy, chưa lôi cuốn được người nghe.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp còn những hạn chế nhất định, chưa thực hiện đầy đủ, thực hiện chưa nghiêm. Qua khảo sát cho thấy, còn 9,6% đánh giá bình thường, 1,5% đánh giá thấp. Điểm tổng và điểm trung bình về mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp ở mức trung bình, lần lượt là 908 và 4,59 điểm, xếp loại đứng thứ 3. Qua tìm hiểu của tác giả được biết, do tình hình nhiệm vụ, tính chất công việc nên một số nội dung TTM về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư

tưởng Hồ Chí Minh chưa thực sự bảo đảm thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền còn một số hạn chế về tính hấp dẫn, tính thuyết phục. Một số nội dung chưa thật phù hợp với đối tượng tuyên truyền. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 7,6 % đánh giá bình thường, 1,0% đánh giá thấp. Điểm tổng và điểm trung bình về mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền cao nhất lần lượt 928 điểm và 4,69 điểm, xếp thứ 1, song xét về thực tiễn vẫn còn nhiều vấn đề phải tiếp tục khắc phục.

3.2.2. Thực trạng bảo đảm định hướng nội dung tuyên truyền miệng về đường lối, quan điểm của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước

3.2.2.1. Ưu điểm

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh được các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Đội ngũ cán bộ tuyên truyền cũng phát huy cao trách nhiệm, bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua kết quả khảo sát cho thấy, về mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh có 64,1% đánh giá rất cao, 18,7% đánh giá khá cao; về tổng điểm đạt 870 điểm, điểm trung bình là 4,39, xếp thứ tự thứ 3. Qua trao đổi của tác giả đối với một số cán bộ chủ trì, cấp ủy đảng, cho thấy những đánh giá khá tích cực về nội dung này, đa số đều cho rằng, nội dung TTM về đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước luôn bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong những năm qua đã bảo đảm tương đối tốt. Qua khảo sát cho thấy, có 66,2% đánh giá rất cao, 15,7% đánh giá khá cao. Về mức điểm tổng đạt 876 điểm, điểm trung bình là 4,42, xếp loại thứ 2. Qua tìm hiểu của tác giả về nội dung này cũng nhận được đánh giá tích cực.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng về cơ bản đã được bảo đảm, kết quả khảo sát cho thấy, có 64,1% đánh giá rất cao, 17,7% đánh giá khá cao. Về điểm tổng đạt 866 điểm, điểm trung bình là 4,37 điểm, xếp loại thứ 4.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp đã được bảo đảm được các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Qua khảo sát cho thấy, có 64,6% đánh giá rất cao, 20,2% đánh giá khá cao. Về điểm tổng đạt 881 điểm, điểm trung bình đạt 4,45 điểm, xếp thứ tự thứ 1. Qua tìm hiểu của tác giả về mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp cũng thu được những đánh giá rất tích cực, đa số những người được hỏi đều đánh giá cao về thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp trong nội dung TTM về đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền luôn được chú trọng đề cao, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác TTM bước đầu đã được đổi mới về nội dung, hình thức, phương pháp; đội ngũ BCV, TTV tích cực vận dụng công nghệ vào nâng cao tính hấp dẫn, tính thuyết phục nhằm bảo đảm sự thỏa mãn nhu cầu nội dung của đối tượng tuyên truyền. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 63,6% đánh giá rất cao, 16,7% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 864 điểm, điểm trung bình đạt 4,36 điểm, xếp thứ bậc thứ 5.

3.2.2.2. Hạn chế

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn những hạn chế nhất định so với yêu cầu hiện nay, chưa thể hiện rõ, chưa thực sự đậm nét về quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong nội dung tuyên truyền, có nội dung còn chung chung, gây khó khăn cho đối tượng tiếp nhận.

Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 10,1% ý kiến đánh giá bình thường, 6,6% ý kiến đánh giá thấp; điểm trung bình đạt 4,39, xếp thứ 3 trong các nội dung. Qua trao đổi trực tiếp với một số cán bộ đảm nhiệm TTM cũng cho thấy còn một số băn khoăn về mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong nội dung TTM về đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có BCV còn lòng quan điểm của mình khi trình bày.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cơ bản được bảo đảm. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy vẫn còn một số hạn chế nhất định, trong một số nội dung, một số thời điểm chưa bảo đảm so với yêu cầu đặt ra. Theo kết quả khảo sát cho thấy, còn 12,6% ý kiến đánh giá bình thường, 5,6% ý kiến đánh giá thấp; về điểm trung bình đạt 4,42 điểm, xếp thứ 2. Mặc dù kết quả khảo sát đánh giá khá cao, song thực tiễn còn đặt ra một số vấn đề cần phải tiếp tục khắc phục, giải quyết. Qua tìm hiểu ý kiến các chuyên gia về lĩnh vực này, cũng nhận được một số đánh giá thể hiện sự băn khoăn, chưa hoàn toàn hài lòng về bảo đảm tính định hướng trong nội dung tuyên truyền...

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng vẫn còn những hạn chế nhất định. Thực tiễn cũng cho thấy, một số nội dung TTM về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn chưa theo kịp với thực tiễn, thậm chí phản ánh chưa đúng thực tiễn, một số thông tin chưa thực sự thiết thực với đối tượng tuyên truyền. Kết quả khảo sát cho thấy, có 9,6% đánh giá bình thường, 8,6% đánh giá thấp; về điểm trung bình là 4,37 điểm, xếp thứ 4 trong xếp loại thứ bậc.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp vẫn còn một số hạn chế nhất định. Cụ thể, kết quả khảo sát cho thấy, còn 10,6% ý kiến đánh giá bình thường, 4,5% ý kiến đánh giá thấp; về điểm trung bình đạt 4,45 điểm, xếp thứ 1. Mặc dù kết quả xếp loại đứng thứ 1 song qua tìm hiểu thực tế của tác giả về nội dung này vẫn còn đặt ra một số vấn đề cần tiếp tục được quan tâm khắc phục trong thời gian tới.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền còn nhiều hạn chế, kết quả khảo sát cho thấy, có 12,1% ý kiến đánh giá bình thường, 7,6% đánh giá thấp; điểm tổng đạt 864 điểm, điểm trung bình là 4,36, xếp loại đứng thứ 5. Qua thực tế tìm hiểu của tác giả về nội dung này cũng thu được những nhận xét, đánh giá chưa tốt, còn nhiều vấn đề đặt ra nhằm nâng cao tính hấp dẫn, tính thuyết phục để bảo đảm thỏa mãn nhu cầu về nội dung của các đối tượng tuyên truyền, đặc biệt cần chú trọng sự phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

3.2.3. Thực trạng mức độ bảo đảm tính định hướng nội dung tuyên truyền miệng về tình hình chính trị, kinh tế văn hóa, xã hội

3.2.3.1. Ưu điểm

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thường xuyên được chú trọng đúng mức, có nhiều đổi mới mạnh mẽ, mang lại hiệu quả cao, đã góp phần phản ánh, cung cấp kịp thời những thông tin quan trọng, bổ ích. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 57,1% đánh giá rất cao, 23,7% đánh giá cao; về điểm tổng là 860 điểm, điểm trung bình là 4,34 điểm, xếp thứ 3. Qua trao đổi với một số cán bộ chủ trì về vấn đề này cũng nhận được đánh giá khá tích cực, các ý kiến đều cho rằng, nội dung TTM về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đã bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong nội dung tuyên truyền, đáp ứng các yêu cầu đề ra.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã góp phần quan trọng cho ổn định chính trị, xã hội, tạo động lực phát triển đất nước. Qua khảo sát cho thấy, có 53,5% đánh giá rất cao, 25,8% đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 844 điểm, điểm trung bình đạt 4,26, xếp thứ 5. Mặc dù về xếp loại thấp song trên thực tế tìm

hiểu của tác giả cho thấy, định hướng nội dung TTM về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đều nhận được những đánh giá, nhận xét tích cực về mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng khá tốt, mọi thông tin về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội cung cấp đến người dân đều có giá trị thiết thực, kịp thời. Kết quả khảo sát cho thấy, có 62,1% ý kiến đánh giá rất cao, 18,7% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 858 điểm, điểm trung bình đạt 4,33 điểm, xếp loại thứ 4.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp đã bảo đảm tương đối tốt. Kết quả khảo sát cho thấy, có 61,6% ý kiến đánh giá rất cao, 20,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 867 điểm, điểm trung bình là 4,37 điểm, xếp loại thứ 2.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu nội dung TTM của các đối tượng tuyên truyền được đánh giá tốt, góp phần bảo đảm tốt mọi thông tin về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến các đối tượng tuyên truyền, kịp thời, chính xác. Kết quả khảo sát cho thấy, có 59,1% ý kiến đánh giá rất cao, 24,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 869 điểm, điểm trung bình là 4,38 điểm, xếp loại thứ 1. Đây là nội dung có điểm trung bình và xếp loại cao nhất, phản ánh tương đồng với kết quả đạt được trên thực tế.

3.2.3.2. Hạn chế

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn một số hạn chế nhất định, như: chưa bám sát, nội dung còn chung chung, không có điểm nhấn; tính định hướng của một số thông tin chưa cao, chưa thể hiện rõ quan điểm của Đảng. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 15,7% ý kiến đánh giá bình thường, 3,5% ý kiến đánh giá thấp; về điểm trung bình thì mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh với tổng điểm 860 điểm, điểm trung bình đạt 4,34 điểm, xếp thứ 3.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa đậm nét. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 14,1% ý kiến đánh giá bình thường, 6,6% ý kiến đánh giá thấp. Đặc biệt, tổng điểm 844 điểm, điểm trung bình nội dung này chỉ có 4,26 điểm, xếp thứ 5, thứ bậc cuối cùng trong các nội dung được khảo sát.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng so với yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn vẫn còn một số hạn chế nhất định. Theo kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn 10,1% đánh giá bình thường, 8,6% đánh giá thấp; tổng điểm 858 điểm, điểm trung bình đạt 4,33 điểm, xếp loại thứ 4.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp không cao. Qua khảo sát, tổng điểm 867 điểm, điểm trung bình đạt 4,37, xếp loại thứ 2 về mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp. Tuy nhiên, so với yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn đặt ra hiện nay, thì vấn đề này vẫn còn hạn chế, một phần do việc lựa chọn xử lý thông tin về nhiều lĩnh vực của BCV. Theo kết quả khảo sát cho thấy, còn 12,6% ý kiến đánh giá bình thường, 5,6% ý kiến đánh giá thấp.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu nội dung TTM của các đối tượng tuyên truyền cần phải tiếp tục được nâng cao. Qua khảo sát cho thấy, vẫn còn 9,6% ý kiến đánh giá bình thường, 7,1% ý kiến đánh giá thấp. Mặc dù tổng điểm đạt 869 điểm, điểm trung bình đạt 4,38 điểm, xếp loại thứ nhất nhưng trước sự phát triển mạnh mẽ của của công nghệ thông tin, đòi hỏi công tác TTM về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội phải tiếp tục nâng cao tính hấp dẫn, tính thuyết phục và phù hợp với đối tượng người nghe, thỏa mãn nhu cầu về nội dung tuyên truyền của các đối tượng. đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao.

3.2.4. Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung tuyên truyền miệng về tình hình thời sự trong nước và quốc tế

3.2.4.1. Ưu điểm

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 57,1% ý kiến đánh giá rất cao, 23,7% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 860 điểm, điểm trung bình đạt 4,34 điểm, xếp thứ 3.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã được thực hiện tốt. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 53,5% ý kiến đánh giá rất cao, 25,8% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 844 điểm, điểm trung bình là 4,26 điểm, xếp thứ bậc 5. Mặc dù kết quả xếp loại đứng thứ 5, nhưng qua thực tiễn nghiên cứu của tác giả thấy rằng, định hướng nội dung TTM về tình hình thời sự trong nước và quốc tế thời gian qua là tương đối tốt.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng được chú trọng và dành mức ưu tiên cao, tập trung phân tích, làm rõ bản chất, xu hướng diễn biến của tình hình, vừa bảo đảm tốt nhất về tính thời sự. Qua khảo sát cho thấy, có 62,1% ý kiến đánh giá rất cao, 18,7% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 858 điểm, điểm trung bình là 4,33, xếp thứ 4.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp phản ánh đúng tình hình thực tiễn, đánh giá toàn diện các vấn đề, được sắp xếp khoa học, chặt chẽ, có phân tích, đánh giá và định hướng nhận thức, tư tưởng và hành động. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 61,6% ý kiến đánh giá rất cao, 20,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 867, về điểm trung bình đạt 4,37%, xếp loại thứ 2.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền đã bảo đảm khá tốt về mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền. Kết quả khảo sát cho thấy, có 59,1% ý kiến đánh giá rất cao, 24,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 859 điểm, điểm trung bình đạt 4,38 điểm, xếp thứ 1.

3.2.4.2. Hạn chế

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn chung chung, chưa có sự phân biệt rõ ràng về sai, trái, đồng tình hay phản đối; một số nội dung chưa rõ tính định hướng. Theo kết quả khảo sát cho thấy, còn 15,7% ý kiến đánh giá bình thường, 3,5% ý kiến đánh giá thấp. Điểm tổng đạt 860 điểm, điểm trung bình đạt 4,34 điểm, xếp thứ 3.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong nội dung TTM còn mờ nhạt, còn những hạn chế nhất định, nhất là so với yêu cầu của công tác đấu tranh trên mặt trận tư tưởng. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 14,1% ý kiến đánh giá bình thường, 6,6% ý kiến đánh giá thấp. Tổng điểm 844 điểm, điểm trung bình đạt 4,26 điểm, xếp loại thứ 5.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng chưa thực sự cập nhật, tính thời sự còn thấp, một số thông tin chưa thực sự cần thiết. Kết quả khảo sát cho thấy, có 10,1% ý kiến đánh giá bình thường, 8,6% ý kiến đánh giá thấp, 0,5% ý kiến khó đánh giá. Tổng điểm đạt 858 điểm, điểm trung bình đạt 4,33 điểm, xếp loại thứ 4.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp vẫn còn một số hạn chế nhất định, cần tiếp tục được khắc phục trong thời gian tới. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 12,6% ý kiến đánh giá bình thường, 5,6% ý kiến đánh giá thấp về mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp đối với định hướng nội dung TTM về tình hình thời sự trong nước và quốc tế. Tổng điểm đạt 867 điểm, điểm trung bình đạt 4,37 điểm, xếp loại thứ 2.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền không dễ dàng và nhất là phù hợp với tất cả các đối tượng tuyên truyền. Qua khảo sát cho thấy, còn 9,6% ý

kiến đánh giá ở mức bình thường, 7,1% ý kiến đánh giá thấp. Một số hạn chế về tính hấp dẫn, tính thuyết phục, phù hợp với đối tượng trong định hướng nội dung TTM về tình hình thời sự trong nước và quốc tế chủ yếu do các yếu tố khách quan mang lại. Tổng điểm đạt 869 điểm, điểm trung bình đạt 4,38 điểm, xếp loại thứ 1.

3.2.5. Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung tuyên truyền miệng về đấu tranh phê phán những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội; phản bác những luận điệu sai trái, thù địch

3.2.5.1. Ưu điểm

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được Đảng ta quan tâm, chỉ đạo các bộ phận, lực lượng có liên quan thực hiện chặt chẽ, đạt được hiệu quả cao. Qua kết quả khảo sát về mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với định hướng nội dung TTM về đấu tranh phê phán những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội; phản bác những luận điệu sai trái cho thấy, có 60,6% ý kiến đánh giá rất cao, 20,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 864 điểm, điểm trung bình đạt 4,36 điểm, xếp thứ 4.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã bảo đảm tương đối tốt, đã chỉ rõ bản chất của các sự kiện, vấn đề, kiên quyết phê phán, đề xuất giải pháp khắc phục các hiện tượng tiêu cực. Kết quả khảo sát cho thấy, có 57,6% ý kiến đánh giá rất cao, 25,8% ý kiến đánh giá cao; về điểm tổng đạt 862 điểm, điểm trung bình là 4,35.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng đã thường xuyên được quán triệt và thực hiện tốt về bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng, có tính thời sự, tính cập nhật và tính cần thiết. Các nội dung thông tin đều phản ánh kịp thời, nhanh chóng những diễn biến của thực tiễn, mang hơi thở của cuộc sống thực tiễn, có giá trị cao trong định hướng nhận thức và hành động. Kết quả khảo sát cho thấy, có 66,7% ý kiến đánh giá rất cao, 18,7% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 885 điểm, điểm trung bình là 4,47, xếp loại đứng thứ 2.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp đã bảo đảm tương đối tốt về thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp. Qua kết quả khảo sát cho thấy, có 64,6% ý kiến đánh giá rất cao, 21,2% ý kiến đánh giá khá cao; về điểm tổng đạt 884 điểm, điểm trung bình là 4,46 điểm, xếp thứ 3.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền cao. Kết quả khảo sát cho thấy, có 69,7% ý kiến đánh giá rất cao, 19,7% ý kiến đánh giá khá cao; đặc biệt điểm tổng đạt 902 điểm, điểm trung bình là 4,56 điểm, xếp thứ bậc 1.

3.2.5.2. Hạn chế

Mức độ bảo đảm quan điểm tư tưởng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định, số lượng ít, hiệu quả chưa cao, có thời điểm chưa thật sự quyết liệt... Quá trình đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh có thời điểm hiệu quả chưa cao. Kết quả khảo sát cho thấy còn 13,6% ý kiến đánh giá bình thường, 5,6% ý kiến đánh giá thấp, ý kiến khó đánh giá là 0,5%; về tổng điểm đạt 864 điểm, điểm trung bình là 4,36 điểm, xếp thứ 4.

Mức độ bảo đảm quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa tích cực, thể hiện ở con số 11,6% ý kiến đánh giá bình thường, 4,5% ý kiến đánh giá thấp, ý kiến khó đánh giá là 0,5%; về tổng điểm đạt 862 điểm, điểm trung bình là 4,35, xếp loại thứ 5.

Mức độ bảo đảm yêu cầu của thực tiễn cách mạng vẫn còn một số vấn đề đặt ra cần tiếp tục được khắc phục trong thời gian tới. Kết quả khảo sát cho thấy, còn 9,6% ý kiến đánh giá bình thường, 5,1% ý kiến đánh giá thấp; về tổng điểm đạt 885 điểm, điểm trung

bình là 4,47, xếp loại thứ 2. Qua tìm hiểu của tác giả cũng nhận thấy còn có những nhận xét, đánh giá chưa thực sự tích cực về nội dung này.

Mức độ thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp còn những hạn chế nhất định. Theo kết quả khảo sát cho thấy, còn 10,1% ý kiến đánh giá bình thường, 4,0% ý kiến đánh giá thấp; về tổng điểm đạt 884 điểm, điểm trung bình là 4,46, xếp loại thứ 3. Qua trao đổi một số cán bộ cũng nhận được những đánh giá tương đồng về điểm hạn chế, tồn tại đối với mức độ thực hiện như đã nêu ở trên.

Mức độ thỏa mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng tuyên truyền chưa cao, còn mang tính hình thức. Qua kết quả khảo sát cho thấy, còn 7,6% đánh giá bình thường, 2,5% đánh giá thấp, 0,5% khó đánh giá; về tổng điểm đạt 902 điểm, điểm trung bình là 4,56, xếp loại thứ 1.

3.3. Những vấn đề đặt ra trong bảo đảm tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở nước ta hiện nay

3.3.1. Về nhận thức vị trí, vai trò tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

Nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tính định hướng nội dung TTM thì mới có sự chú trọng đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, cũng như trong hoạt động tuyên truyền của BCV, TTV.

3.3.2. Về sự quan tâm đúng mức đến việc bảo đảm tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng

Mức độ bảo đảm tính định hướng của các nội dung cơ bản trong hoạt động TTM còn những hạn chế nhất định, chưa phát huy được vai trò chủ động của đội ngũ BCV, TTV trong hoạt động tuyên truyền. Nguyên nhân chủ yếu, một phần do chưa quan tâm đúng mức đến nội dung này.

3.3.3. Về hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ định hướng nội dung tuyên truyền miệng cho đội ngũ báo cáo viên

Nhận thức của đội ngũ BCV, TTV về tính định hướng của nội dung TTM còn mờ nhạt, thiếu đầy đủ, sâu sắc, dẫn tới kết quả bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM trên một số lĩnh vực còn thiếu sót, hạn chế. Việc nâng cao nhận thức, năng lực, nghiệp vụ TTM cho đội ngũ BCV, nhất là những người đảm nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác định hướng thông tin TTM của đội ngũ này sẽ tác động trực tiếp tới chất lượng, hiệu quả tính định hướng về nội dung TTM.

3.3.4. Về việc cung cấp thông tin có định hướng cho đội ngũ báo cáo viên

Đây là vấn đề đặt ra cấp thiết trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ CTTT nói chung và công tác TTM nói riêng của Đảng. Trước sự chống phá ngày càng tinh vi, phức tạp của các thế lực thù địch trên không gian mạng với nhiều phương thức, thủ đoạn xảo quyệt.

3.3.5. Về sự kết hợp giữa tính định hướng của nội dung với thỏa mãn nhu cầu của đối tượng

Đề nội dung TTM có tính định hướng Bảo đảm quan điểm tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban Tuyên giáo các cấp, vấn đề đặt ra là phải có sự kết hợp giữa tính định hướng của nội dung TTM với thỏa mãn nhu cầu của đối tượng.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 đã khái quát, phân tích, làm rõ cơ sở thực tiễn trên cơ sở khảo sát thực trạng bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM hiện nay, đã đánh giá thực trạng hoạt động định hướng của hai chủ thể chủ yếu của công tác TTM là chủ thể lãnh đạo quản lý và chủ thể trực tiếp thực hiện TTM là đội ngũ BCV, TTV. Về đánh giá mức độ bảo đảm tính định

hướng của tuyên truyền miệng, luận án đã khảo sát theo 5 nội dung chủ yếu, Từ đó, chương 3 đã nêu lên năm nhóm vấn đề đặt ra, làm rõ cơ sở cho việc xác định quan điểm, đề xuất giải pháp bảo đảm và nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

Chương 4.

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO TÍNH ĐỊNH HƯỚNG CỦA NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN MIỆNG Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1. Bối cảnh tình hình và những vấn đề đặt ra cho tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng trong thời gian tới

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức mới xuất hiện, gay gắt, nặng nề hơn so với dự báo. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống; biến đổi khí hậu... diễn ra với tần suất cao hơn, gây hậu quả nghiêm trọng tại nhiều quốc gia, khu vực; tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến an ninh chính trị, kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn cầu.

Ở trong nước, kinh tế - xã hội đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn; hầu hết các ngành, các lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi tình hình thế giới, hậu quả của đại dịch Covid-19 và biến đổi khí hậu. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực xấu, thù địch, phản động tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

4.2. Quan điểm nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở Việt Nam trong thời gian tới

4.2.1. Bảo đảm tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy đảng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên

Bản chất của TTM và tính định hướng của nội dung TTM gắn liền với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, để nội dung TTM đáp ứng các yêu cầu về tính Đảng/tính chính trị; tính tư tưởng, tính chiến đấu; tính cần thiết, thời sự và cập nhật; tính chân thực, khách quan, khoa học; tính hấp dẫn, thuyết phục, phù hợp với đối tượng. Đây là quan điểm quan trọng, nhất quán của Đảng, thể hiện trong văn bản, chỉ thị, nghị quyết về TTM. Bảo đảm và nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay, là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của các cấp ủy đảng, của đội ngũ BCV, TTV.

4.2.2. Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước và của địa phương

Mục đích chủ yếu của hoạt động TTM là truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đưa đường lối, quan điểm, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn đời sống, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Do

vậy, nội dung TTM phải luôn luôn gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước và của địa phương.

4.2.3. Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng gắn liền với đổi mới tổ chức, hoạt động, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền miệng, báo cáo viên

4.2.3.1. Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng phải gắn liền với đổi mới tổ chức, hoạt động tuyên truyền miệng, báo cáo viên

Đổi mới tổ chức, hoạt động TTM và hoạt động BCV là nội dung cơ bản, việc làm thường xuyên bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu quả của TTM.

4.2.3.2. Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng gắn liền với đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền miệng

Một là, nâng cao tính khoa học, đầy đủ, trung thực, minh bạch và kịp thời trong thông tin cung cấp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Hai là, đổi mới nội dung, cách thức triển khai công tác TTM. Đổi mới nội dung (thông điệp), hình thức tuyên truyền phải phù hợp với yêu cầu và đặc điểm của từng đối tượng.

Ba là, chủ động nắm bắt dư luận xã hội để đánh giá đúng tình hình tư tưởng, thái độ của các tầng lớp trong xã hội, phục vụ cho hoạt động TTM.

Bốn là, gắn kết chặt chẽ TTM với nhiệm vụ phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việc gắn kết chặt chẽ hoạt động TTM với nhiệm vụ phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Năm là, đổi mới phương thức, nâng cao tính chủ động trong đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hoạt động TTM.

4.2.4. Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng trên cơ sở đáp ứng yêu cầu của đối tượng và mục tiêu tác động tích cực đến dư luận xã hội

Hoạt động TTM là sự tác động của chủ thể tuyên truyền đến đối tượng tuyên truyền, do vậy muốn hoạt động TTM đạt hiệu quả cao, bảo đảm tính định hướng của nội dung TTM phải đáp ứng yêu cầu của đối tượng và tác động tích cực đến dư luận xã hội. Đáp ứng yêu cầu của đối tượng cũng tạo ra dư luận xã hội tích cực và có ảnh hưởng đến kết quả thực hiện tính định hướng của nội dung TTM.

4.3. Một số giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng ở Việt Nam hiện nay

4.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nội dung hoạt động tuyên truyền miệng của cấp ủy, Ban Tuyên giáo các cấp

Thứ nhất, cấp ủy đảng phải quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng và chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên về công tác TTM trong tình hình mới.

Thứ hai, tiếp tục giáo dục, quán triệt sâu sắc hơn nữa về vị trí, tầm quan trọng của hoạt động định hướng và tính định hướng của nội dung TTM trong bối cảnh hiện nay.

Thứ ba, tăng cường bồi dưỡng cho các chủ thể TTM về quan điểm, chủ trương của Đảng trong các chỉ thị, nghị quyết về tuyên truyền nói chung, TTM nói riêng.

Thứ tư, kết hợp nhiều hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm lãnh

đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp và các tổ chức, lực lượng trong bảo đảm và nâng cao tính định hướng nội dung TTM.

4.3.2. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đủ phẩm chất, năng lực, nghiệp vụ thực hiện định hướng nội dung tuyên truyền miệng

Thứ nhất, tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ BCV, TTV.

Thứ hai, xây dựng đội ngũ BCV, TTV chuyên trách. Lựa chọn những đồng chí có phẩm chất và năng lực, có năng khiếu làm công tác TTM chuyên trách.

Thứ ba, thường xuyên quan tâm xây dựng, kiện toàn đội ngũ BCV, TTV, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.3.3. Đổi mới phương thức cung cấp thông tin định hướng trong hoạt động tuyên truyền miệng

Thứ nhất, dựa vào các văn kiện, nghị quyết, các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước để xây dựng tài liệu TTM có định hướng.

Thứ hai, dựa trên kế hoạch, nội dung, chương trình công tác TTM xây dựng hệ thống chủ đề, chuyên đề tuyên truyền cho các đối tượng, phục vụ cho các sự kiện, thời gian, lực lượng tiến hành.

Thứ ba, nâng cao chất lượng thông tin theo hướng kết hợp giữa thông tin thời sự, cập nhật với báo cáo chuyên đề.

Thứ tư, mở rộng phạm vi nội dung tuyên truyền, đưa thêm những nội dung mới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

4.3.4. Nâng cao hiệu quả của hội nghị báo cáo viên, kết hợp hội nghị báo cáo viên trực tuyến với hội nghị báo cáo viên trực tiếp

Thứ nhất, xác định tổ chức Hội nghị BCV trực tiếp là gốc, Hội nghị BCV trực tuyến có vai trò hỗ trợ, từng bước thích ứng với xu thế chung của thời đại.

Thứ hai, xác định rõ phương thức Hội nghị BCV trực tuyến trong giai đoạn cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay là cần thiết.

Thứ ba, gắn kết chặt chẽ giữa Hội nghị BCV trực tuyến với Hội nghị BCV trực tiếp.

4.3.5. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng làm công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền với hoạt động tuyên truyền miệng

Thứ nhất, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên các lực lượng có liên quan trong thực hiện công tác TTM, phát huy ưu thế của mỗi lực lượng để nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền nói chung, bảo đảm tính định hướng về nội dung TTM.

Thứ hai, chủ động, tích cực, làm rõ trách nhiệm của các lực lượng trong phối hợp thực hiện các hoạt động TTM.

Thứ ba, bám đạo tính thường xuyên, nhịp nhàng, phát huy đúng vai trò, chức năng của BCV, TTV trong công tác phối hợp hoạt động với các cơ quan trong TTM.

Thứ tư, triệt để tận dụng công nghệ thông tin ngày càng tiện lợi, tối ưu hóa hiệu quả

phối hợp trong thực hiện công tác TTM.

4.3.6. Xây dựng đội ngũ chuyên gia phân tích bản chất các sự kiện, cung cấp tài liệu chuyên sâu để tuyên truyền miệng có hiệu quả

Thứ nhất, Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì tổ chức đội ngũ chuyên gia hỗ trợ thực hiện công tác TTM ở Trung ương.

Thứ hai, lựa chọn đội ngũ chuyên gia là những cán bộ, nhà khoa học giỏi về chuyên môn, có phẩm chất, đạo đức, lối sống, kinh nghiệm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Thứ ba, gắn kết chặt chẽ hoạt động của đội ngũ chuyên gia với thực tiễn thực hiện nhiệm vụ công tác tư tưởng của Đảng, nhiệm vụ TTM để phát huy hiệu quả lực lượng này.

Thứ tư, các ngành, địa phương, có thể ở cấp tỉnh, bộ, ngành căn cứ vào nhiệm vụ TTM và những nhiệm vụ đặc thù của địa phương để xây dựng tổ chuyên gia hỗ trợ cho hoạt động TTM ở địa phương, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

Thứ năm, bảo đảm cơ chế, chính sách thỏa đáng cho đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực TTM.

4.3.7. Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện định hướng nội dung tuyên truyền miệng

Thứ nhất, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng trong việc thực hiện chức năng kiểm tra việc thực hiện định hướng nội dung TTM.

Thứ hai, tăng cường thực hiện chức năng kiểm tra của Ban Tuyên giáo Trung ương và ban tuyên giáo các cấp trong việc thực hiện nội dung TTM.

Thứ ba, vận dụng, kết hợp linh hoạt các hình thức kiểm tra như kiểm tra thường xuyên, đột xuất, định kỳ việc thực hiện nội dung TTM.

Thứ tư, đổi mới phương pháp kiểm tra việc thực hiện định hướng nội dung TTM cho phù hợp với đối tượng, nội dung kiểm tra.

Thứ năm, đổi mới nội dung kiểm tra việc thực hiện định hướng nội dung TTM theo hướng chú trọng cả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ TTM mang tính lâu dài, thường xuyên và trước mắt của cấp ủy và cơ quan tuyên giáo.

Tiểu kết chương 4

Trong chương 4, luận án đã nêu lên các dự báo, đề xuất và tập trung làm rõ 04 quan điểm và 07 giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM trong thời gian tới.

Nội dung chương 4 thể hiện rõ kết quả nghiên cứu của luận án trong các chương trên và sự đóng góp của luận án với việc nâng cao tính định hướng của nội dung TTM hiện nay.

KẾT LUẬN

Sự phát triển của công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, số hóa thông tin, mạng xã hội đã đem đến nhiều sự thay đổi cho xã hội và cho hoạt động tuyên truyền, nhưng TTM vẫn giữ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng và không thể thay thế trong công tác tư tưởng của Đảng.

Cũng như toàn bộ hoạt động tuyên truyền nói chung, TTM có tính định hướng cao. TTM góp phần định hướng thông tin, giải thích, phân tích bằng những luận cứ và luận chứng khoa học và thực tiễn làm cho Nhân dân hiểu rõ đâu là thông tin chính thức, chính thống, trên cơ sở đó định hướng dư luận xã hội, góp phần tạo ra sự thống nhất về chính trị, tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Trong tính định hướng của hoạt động TTM, tính định hướng của nội dung TTM là cốt lõi, nhân tố cơ bản bảo đảm tính định hướng của toàn bộ hoạt động TTM. Đó chính là cơ sở lý luận và thực tiễn của yêu cầu cần phải nâng cao tính định hướng của nội dung TTM.

1. Nghiên cứu tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam là nội dung nghiên cứu chuyên sâu, có tính trừu tượng cao và là vấn đề rất quan trọng, phạm vi nghiên cứu rộng, diễn ra trong môi trường có nhiều yếu tố đặc thù và chưa có nhiều công trình khoa học trong và ngoài nước tiếp cận, nghiên cứu dưới các góc độ khác nhau. Luận án đã tập trung tổng quan những công trình khoa học tiêu biểu của các nhà khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài; chỉ ra những vấn đề mà các công trình đã thực hiện được và những vấn đề, những nội dung mà các công trình đó chưa đề cập đến hoặc đề cập đến nhưng chưa đầy đủ, còn những hạn chế nhất định, trên cơ sở đó, chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục bổ sung, phát triển.

Nhìn chung, các nhà khoa học trong phạm vi, lĩnh vực nghiên cứu của mình đã tập trung làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác tuyên truyền, TTM và một phần về tính định hướng của nội dung TTM; từ đó, làm cơ sở đưa ra những nội dung, giải pháp nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, do tính chất đặc thù, mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu khác nhau mà các công trình nghiên cứu cả trong và ngoài nước đã không đề cập trực tiếp hoặc đề cập không hết, thiếu hệ thống và đầy đủ cả về lý luận và thực tiễn về tính định hướng của nội dung TTM. Luận án đã khái quát các kết quả nghiên cứu, có kế thừa, chất lọc để trên cơ sở đó xác định nhiệm vụ nghiên cứu của mình, bảo đảm không trùng lặp với các công trình khoa học nào đã được nghiệm thu hoặc công bố trước đó.

2. Luận án đã nghiên cứu một cách có hệ thống cơ sở lý luận và làm rõ các khái niệm về: tuyên truyền, TTM, tính định hướng của TTM, nội dung TTM, tính định hướng của nội dung TTM, đồng thời làm rõ các yêu cầu và các tiêu chí đánh giá tính định hướng của nội dung TTM. Ngoài ra, luận án còn khái quát về sự cần thiết nâng cao tính định hướng của nội dung TTM, bao gồm: Yêu cầu và nhiệm vụ chính trị của giai đoạn hiện nay; yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động TTM; yêu cầu của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh và điều kiện bùng nổ thông tin và phát triển thông tin toàn cầu hiện nay.

3. Luận án đã đánh giá về thực trạng định hướng và bảo đảm định hướng nội dung TTM ở Việt Nam trong thời gian qua, trong đó đánh giá thực trạng hoạt động định hướng của chủ thể lãnh đạo, quản lý; thực trạng định hướng của BCV. Trên cơ sở đó luận án tập trung đánh giá thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung TTM trên 5 nội dung chủ yếu, gồm: (1) Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung TTM về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (2) Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung TTM về đường lối, quan điểm của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; (3) Thực trạng bảo đảm tính định

hướng nội dung TTM về tình hình chính trị, kinh tế văn hóa, xã hội; (4) Thực trạng định hướng nội dung TTM về tình hình thời sự trong nước và quốc tế; (5) Thực trạng bảo đảm tính định hướng nội dung TTM về đấu tranh phê phán những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội; phản bác những luận điệu sai trái, thù địch. Những kết quả đánh giá trong luận án là cơ sở quan trọng cho việc xác định quan điểm, đề xuất giải pháp bảo đảm và nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay.

4. Luận án đã nêu lên các dự báo và đề xuất quan điểm chung để thực hiện tính định hướng của nội dung TTM là: (1) Bảo đảm tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy đảng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; (2) Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước và của địa phương; (3) Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng gắn liền với đổi mới tổ chức, hoạt động, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền miệng, báo cáo viên; (4) Nâng cao tính định hướng của nội dung tuyên truyền miệng trên cơ sở đáp ứng yêu cầu của đối tượng và mục tiêu tác động tích cực đến dư luận xã hội.

Đồng thời, luận án đã đề xuất các giải pháp quan trọng, bao gồm: (1) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nội dung hoạt động tuyên truyền miệng của cấp ủy, Ban Tuyên giáo các cấp; (2) Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đủ phẩm chất, năng lực, nghiệp vụ thực hiện định hướng nội dung tuyên truyền miệng; (3) Đổi mới phương thức cung cấp thông tin định hướng trong hoạt động tuyên truyền miệng; (4) Nâng cao hiệu quả của hội nghị báo cáo viên, kết hợp hội nghị báo cáo viên trực tuyến với hội nghị báo cáo viên trực tiếp; (5) Phối hợp chặt chẽ các lực lượng làm công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng với hoạt động tuyên truyền miệng; (6) Xây dựng đội ngũ chuyên gia phân tích bản chất các sự kiện, cung cấp tài liệu chuyên sâu để tuyên truyền miệng có hiệu quả; (7) Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện định hướng nội dung tuyên truyền miệng.

Những kết quả nghiên cứu của luận án góp phần vào việc nâng cao tính định hướng của nội dung TTM, qua đó góp phần vào việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động TTM hiện nay.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN
QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Duy Long (2016), “Vai trò của công tác tuyên truyền trong việc xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, số tháng 9/2016, tr. 55-58, ISSN:1859-1485.
2. Nguyễn Duy Long (2023), “Nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Tuyên giáo*, số tháng 2/2023, tr. 77-80, ISSN:1859-2295.
3. Nguyễn Duy Long (2023), “Giải pháp bảo đảm và nâng cao tính định hướng của nội dung TTM ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, chuyên đề số 1, 2023, tr. 158-161, ISSN:1859-1485.